

B, ngày 12 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2020/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: anh Đinh Văn N, sinh năm 1989

Nơi cư trú: thôn 5, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: chị Đoàn Thị Á, sinh năm 1990

Nơi cư trú: thôn 4, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 04 tháng 8 năm 2020, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 04 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đinh Văn N và chị Đoàn Thị Á.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:
 - Về con chung: anh N và chị Á thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên là Đinh Ngọc Tú U, sinh ngày 02/9/2011. Anh chị thỏa thuận giao con chung Đinh Ngọc Tú U cho anh N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh N không yêu

cầu chị Á đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và khẳng định có đủ khả năng tự nuôi con một mình. Chị Á có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: anh N và chị Á thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh N và chị Á thoả thuận anh N chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào ngân sách Nhà nước. Nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch theo biên lai số 0000422 ngày 16 tháng 7 năm 2020. Anh N được nhận lại 150.000 đồng tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trạch (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã Lâm Trạch;
- Lưu HSVA; VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân